

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

MST: 0303171396

Địa chỉ: Lô D5 – Đường Số 3 – KCN Bình Chiểu – P. Bình Chiểu – Q. Thủ Đức

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

TP.HCM, THÁNG 04 NĂM 2013

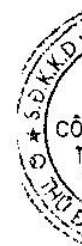


I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

- 11/11/1988 - Xí nghiệp liên doanh sản xuất phụ tùng xe hơi – xe máy Lidovit thành lập, chuyên sản xuất các loại ốc vít, phụ tùng xe máy, xe đạp v.v...
- 15/01/2004 - Công ty Cổ Phần Công Nghiệp và Thương Mại Lidovit thành lập, vốn điều lệ là 15.000.000.000 đồng
- 26/06/2007 - Tăng vốn điều lệ lên 19.440.000.000 VNĐ
- 25/12/2009 - Tăng vốn điều lệ lên 33.931.960.000 VNĐ
- 06/11/2012 – Tăng vốn điều lệ lên 47.019.370.000 VNĐ
- Thông tin của doanh nghiệp

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDO VIT
Tên tiếng Anh	LIDO VIT TRADING & INDUSTRIAL JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	LIDO VIT JOINT STOCK CO.
Số GCN ĐKKD	0303171396
Trụ sở chính	Lô D5 – Đường Số 3 – Khu Công Nghiệp Bình Chiểu – Phường Bình Chiểu – Quận Thủ Đức – TP.HCM
Điện thoại	84 (08) 3729 4181 Fax: +84 (08) 3729 3929
Website	www.lidovit.com.vn
Mã số thuế	0303171396
Vốn điều lệ	47.019.370.000 VNĐ (Bốn mươi bảy tỷ không trăm mười chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng)



2. Quá trình phát triển

a) Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

Sản xuất và kinh doanh các loại phụ tùng : ốc vít, bulong, socket, xích tải, xích cam, buzi, suppap các loại, phụ tùng xe hơi-xe máy-xe đạp. Lắp ráp các loại xe máy, dụng cụ đồ cơ khí. Bổ sung : Sản xuất, gia công thiết bị-máy móc phục vụ cho ngành công nghiệp và nông nghiệp. Mua bán các mặt hàng gia dụng, kim khí điện máy, điện tử, viễn thông, thiết bị phụ tùng, thiết bị văn phòng (không kinh doanh xuất nhập khẩu hoặc nhận ủy thác xuất nhập khẩu thiết bị ngành in), máy tính và



linh kiện, các sản phẩm gỗ, hàng trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, khí hóa lỏng, sắt thép, kim loại màu, hóa chất (trừ hóa chất có tính chất độc hại mạnh), nhựa, vải sợi, giấy. Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý ký gởi hàng hóa. Xây dựng các công trình công nghiệp-dân dụng, công trình hạ tầng đô thị và khu công nghiệp. Đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà. Kinh doanh vận chuyển hàng hóa-hành khách bằng ô tô theo hợp đồng. Dịch vụ cho thuê xe. Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán điện thoại di động-cố định, thiết bị viễn thông. Mua bán các loại khuôn mẫu, máy móc thiết bị công nghiệp. Kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch nội địa-quốc tế. Đại lý bán vé máy bay.

b) Tình hình hoạt động:

- Trước ngày 15/01/2004, Công ty Cổ phần LIDOVIT là một Doanh nghiệp Nhà Nước có tên là Xí nghiệp sản xuất phụ tùng xe hơi và xe máy LIDOVIT có mã số thuế là: 03011511470041
- Xí nghiệp có văn phòng đại diện tại 230 Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM và nhà máy sản xuất tại Khu Công nghiệp Bình Chiểu, Phường Tam Bình, Quận Thủ Đức, Tp. HCM.
- Từ năm 1975 – 1978 trên cơ sở tận dụng các máy móc thiết bị đã nhập từ trước và một số máy móc thiết bị được chế tạo trong nước, các đơn vị sản xuất ốc vít tại Tp. Hồ Chí Minh đã sản xuất được một khối lượng ốc vít đáng kể phục vụ cho nhu cầu sản xuất, lắp ráp, sửa chữa... Nhưng không đáp ứng được đòi hỏi của thị trường do thiết bị quá cũ kỹ, lạc hậu nên các loại ốc vít sản xuất ra không đạt tiêu chuẩn về chất lượng. Do đó các doanh nghiệp trong nước phải nhập khẩu một lượng lớn ốc vít từ nước ngoài. Để đáp ứng nhu cầu trên và giảm lượng ốc vít phải nhập từ nước ngoài, xí nghiệp liên doanh sản xuất phụ tùng xe hơi – xe máy LIDOVIT được thành lập ngày 11/11/1988 theo Quyết Định số 246/QĐ-UB của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là xí nghiệp liên doanh giữa 2 đơn vị nhà nước là Liên hiệp xí nghiệp mô tô – xe đạp thuộc Sở Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh và Công ty Xuất nhập khẩu và Dịch vụ Quận I (SUNIMEX).
- Xí nghiệp LIDOVIT bước vào hoạt động với vốn đầu tư ban đầu 300,000USD (tỷ giá 3,800 đồng/USD) do hai bên liên doanh góp vốn với tỷ lệ 50/50. Công trình xây dựng cơ bản được khởi công từ ngày 02/02/1989 và hoàn tất vào tháng 06/1989 phân xưởng sản xuất ra đời với diện tích 1,192 m². Bước đầu xí nghiệp nhập 3 đàn

0301
CÔNG
CỐ
NG N
HƯC
LID
C T



máy hoàn toàn mới và hiện đại từ Đài Loan. Đến tháng 09/1989, xí nghiệp cho ra đời loạt sản phẩm ốc vít đầu tiên.

– Tháng 03 năm 1991, sau khi tham gia hội chợ ốc vít quốc tế tại Hà Lan, sản phẩm của Xí Nghiệp được CBI (Trung tâm đầu tư cho những nước phát triển) đánh giá đạt loại A về chất lượng. Từ đó Xí nghiệp đã ký được nhiều hợp đồng xuất khẩu các sản phẩm của mình sang các nước Châu Âu.

– Vào năm 1991, 1992 với sự giúp đỡ của UBND TP.HCM và Sở Kế hoạch Thành phố, xí nghiệp được vay vốn của Ngân hàng Đầu tư Phát triển và Ngân hàng Ngoại thương với số tiền 400,000 USD. Với số tiền vay được, xí nghiệp đã nhập thêm được 5 dàn máy mới sản xuất ốc vít các loại và bulon, đai ốc loại lớn như : bulon đai ốc kính cỡ 6, 8, 10, 12, 14, 16 và các loại vít từ M3 – M6 phục vụ cho ngành điện tử, thiết bị điện...

– Đến cuối năm 1994 để đáp ứng nhu cầu gom về một mối và để mở rộng sản xuất, Ủy Ban Nhân Dân Thành phố quyết định giao xí nghiệp cho Ủy Ban Nhân Dân Q.1 và do Tổng Công ty Bến Thành (SUNIMEX) quản lý.

– Đầu năm 1996 để phù hợp với quy hoạch của thành phố đồng thời để đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất, xí nghiệp chuyển toàn bộ phân xưởng sản xuất, kho nguyên vật liệu vào khu công nghiệp Bình Chiểu, địa điểm cũ ở thành phố được dùng làm nơi giao dịch tiếp thị...

– Từ công suất thiết kế ban đầu là 30,000,000 sản phẩm/năm tương đương 172 tấn/năm, với 25 cán bộ công nhân viên. Xí nghiệp không ngừng đầu tư mở rộng quy mô sản xuất bằng nguồn vốn vay từ Ngân Hàng và vốn tự có nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng trong nước và xuất khẩu.

– Đến năm 1996 công suất của xí nghiệp đã tăng lên 350,000,000 sp/năm tương đương 2,000 tấn năm, từ 25 cán bộ công nhân viên tăng lên 120 cán bộ công nhân viên. Xí nghiệp đã mở rộng đầu tư nhà xưởng với 10,000 m² tại khu công nghiệp Bình Chiểu.

– Năm 2002, tổng số cán bộ công nhân viên là 230 người, công suất sản xuất của xí nghiệp tăng lên 2,800 tấn/năm.

IG
TH
CH
IG
JY
H



- Căn cứ quyết định 2535/QĐ – VB ngày 10/07/2003 của Ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh về việc cổ phần hóa chuyển Doanh nghiệp Nhà Nước Xí nghiệp nhà nước sản xuất phụ tùng xe hơi – xe máy LIDOVIT thành công ty cổ phần, Kể từ ngày 15/01/2004 xí nghiệp Lidoovit đổi tên thành công ty cổ phần Công nghiệp và Thương mại LIDOVIT hoạt động theo Luật doanh nghiệp.

3. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Công ty Cổ Phần LIDOVIT phấn đấu trở thành đơn vị đứng hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bulon, ốc vít, vòng đệm, phụ tùng xe hơi – xe máy – xe đạp và các sản phẩm cơ khí khác.
- Duy trì và cải tiến hệ thống chất lượng ISO 9001 – 2008
- Thỏa mãn yêu cầu của khách hàng.
- Không ngừng cải tiến chất lượng để sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế với giá cả cạnh tranh.
- Giao hàng đúng số lượng, đúng chất lượng.
- Giảm tỷ lệ phế phẩm trong quá trình sản xuất.
- Cải tiến thường xuyên các quá trình và hệ thống quản lý chất lượng.
- Đảm bảo tất cả các nhân viên đều được đào tạo có đủ khả năng thực hiện công việc được giao.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I/. Tình hình chung:

- Trong những năm qua, đặc biệt năm 2013 là một năm cực kỳ khó khăn, do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới cũng như trong nước đã tác động tiêu cực đến kinh tế Việt Nam, thị trường chứng khoán sụt giảm liên tục, sức mua trên thị trường giảm và giá cả tăng cao hình thành mặt bằng giá mới.
- Ngành chế biến gỗ và xây dựng gặp rất nhiều khó khăn, nhiều công ty phá sản, ngưng sản xuất nên việc cung cấp ốc vít cho ngành gỗ và xây dựng giảm sút.
- Năm 2013 thị trường xuất khẩu cũng bị giảm do kinh tế Châu Âu chưa được phục hồi.
- Tuy nhiên, do dự báo được tình hình, Công ty đã chủ động chuẩn bị trước nguồn nguyên vật liệu tốt với giá rẻ, công tác tiếp thị khách hàng đặc biệt được quan tâm, Công ty phát triển thêm nhiều khách hàng mới ở các lĩnh vực



cơ khí chế tạo với một số sản phẩm mới, công ty tiếp tục có những giải pháp ổn định mở rộng thị trường, chăm sóc tốt khách hàng nên công ty đạt được chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do HĐQT đề ra.

- Đứng trước sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường khi Việt Nam hội nhập sâu rộng nền kinh tế thế giới, cũng giống như nhiều doanh nghiệp khác, LIDOVI phải tự trang bị cho mình hướng đi riêng nhằm phát huy hơn nữa nội lực hiện có và tạo lợi thế cạnh tranh cao.

II/. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2013:

Để giảm bớt khó khăn và tập trung các giải pháp, giải quyết khắc phục các tồn tại nêu trên. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 của Hội đồng quản trị giao Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV công ty Lidovit đã cố gắng phấn đấu thực hiện nhiều giải pháp trong sản xuất, kinh doanh để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

Do những tháng cuối năm 2013 hoạt động của một số ngành giảm sút nặng nề như ngành gỗ, ngành xây dựng,... đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty trong việc thực hiện kế hoạch năm 2013 nên Ban Điều hành đã trình Hội đồng quản trị điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2013 đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên lần IX ngày 25/04/2013 và được chấp thuận căn cứ vào Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 13/11/2013.

Công ty Lidovit đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013 đã được điều chỉnh, giữ vững hoạt động, không giảm sút so với năm 2012. Cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2012	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỶ LỆ THỰC HIỆN	
						SỐ KH 2013	SỐ C/KY 2012
1	2	3	4	5	6	7 = 6/5	8 = 6/4
1	Sản lượng sản xuất						
	- Sản phẩm dở dang các loại	Tấn	4.555	4.265	4.137	97%	91%
		Triệu con	1.279	1.497	1.419	95%	111%
	- Bán thành phẩm các loại	Tấn	4.321	4.013	3.922	98%	91%
	- Thành phẩm các loại	Tấn	4.350	4.028	3.924	97%	90%
2	Doanh thu bán hàng	Trđ	183.150	185.000	177.268	95,82%	96,8%
	- Trong đó xuất khẩu	Trđ	12.462	12.300	9.713	79%	78%
	- Sản lượng tiêu thụ	Tấn	4.537	4.755	4.441	93,40%	97,88%
3	Tổng quỹ lương	Trđ	22.342	23.000	23.452	101,97%	104,97%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.004	7.500	7.556	100,74%	83,92%
5	Vốn điều lệ	Trđ	47.019	47.019	47.019	100 %	100%

* Ghi chú: LN thực hiện 2013 đạt 9 tỷ trong đó được trích lập dự phòng các khoản nợ khó đòi là 1,5 tỷ đồng



Đánh giá từng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Lidovit cụ thể như sau:

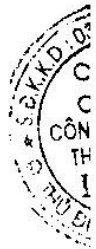
*** Về sản xuất :**

Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để khắc phục những khó khăn, cố gắng đẩy mạnh sản xuất, cụ thể:

- Công ty luôn chuẩn bị kịp thời các loại vật tư nguyên liệu với giá thành thấp và đầy đủ kịp thời cho sản xuất.
- Thực hiện sắp xếp máy móc thiết bị theo nhóm gắn chặt với định biên lao động theo bậc thợ tăng tính chuyên môn hóa để sản xuất hàng loạt tăng năng suất lao động, thu nhập người lao động.
- Cùng với Công đoàn, công ty đã tổ chức các đợt thi đua Chào mừng Kỷ niệm 25 năm thành lập công ty tạo không khí thi đua trong toàn công ty nhằm đẩy mạnh công tác thi đua tăng năng suất lao động, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, tiết kiệm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu,... giảm giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh của sản phẩm ốc vis Lidovit trên thị trường.
- Tiếp tục thực hiện công tác cải tạo nhà xưởng thông thoáng, đầu tư hệ thống Kệ để hàng mới, sắp xếp hàng hóa gọn gàng tại nhà xưởng, kho thành phẩm, tăng cường công tác đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp môi trường. Trong năm 2013, đã tiến hành đổi mới công nghệ Hệ thống xi mạ Kiềm, tăng cường thực hiện vận hành hệ thống xử lý nước thải ép khô bùn (giảm hơn 50 tấn so với năm 2012), chi phí xử lý nước thải giảm gần 200 triệu đồng và sử dụng hóa chất giảm hơn 177 triệu so với năm 2012
- Trong sản xuất nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được CBCNV thực hiện nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu, khuôn mẫu,... như tận dụng phục hồi đầu bơm nhớt và tận dụng tối đa nguyên liệu,...chế tạo ra nhiều sản phẩm mới.
- Công ty cũng đã đầu tư thêm 12 bộ máy vào Quý 4/2013 góp phần tăng sản lượng và chuyên môn hóa sản phẩm, tạo tính đồng bộ sản phẩm trong kinh doanh, cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Tiếp tục triển khai áp dụng toàn bộ quy trình sx theo phiên bản chuyển đổi ISO 9001: 2008.

*** Về kinh doanh :**

- Đặc điểm thị trường năm 2013 do các ngành bất động sản, đồ gỗ xuất khẩu giảm sút, công ty đã cố gắng giữ vững các khách hàng truyền thống, đồng thời tập trung công tác củng cố phát triển thị trường các ngành mới tại các khu vực, thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt tập trung cho các khách hàng, phân khúc thị trường tiềm năng trọng điểm.
- Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu, tham gia hội chợ các khu vực trong nước, tham gia các Hiệp hội Cơ khí, Hiệp hội ngành gỗ HAWA, BIFA,...
- Đã tạo được uy tín và tăng cường phát triển thị trường xuất khẩu, góp phần cân đối nguồn ngoại tệ tăng hiệu quả cho công ty. Trong năm 2013, tuy thị trường Châu Âu giảm sút, doanh thu xuất khẩu đạt khoảng 500.000USD tương đương 9.713 triệu đồng.





- Năm 2013 doanh thu đạt 177.268 triệu đồng giảm 3% so với năm 2012 và đạt gần 97% so với kế hoạch HDQT đề ra, nguyên nhân sản phẩm ốc vis cung cấp cho các ngành đều giảm. Tuy vậy, hệ thống phân phối của Công ty đã tích cực mở rộng thị trường, một số đơn vị có mức doanh số và lợi nhuận tăng cao so với năm 2012 và kế hoạch đề ra. Điển hình là Trung tâm Thương mại 230 Bạch Đằng doanh thu tăng 32% so với 2012, lợi nhuận tăng 15% so với 2012; Cửa hàng Bình Dương 1 doanh thu tăng 25% so với 2012, lợi nhuận tăng 20% so với 2012, Cửa hàng Yersin doanh thu tăng 25% so với năm 2012, Cửa hàng Bình Dương 2 doanh thu tăng 18% so với 2012,...
- Các khách hàng lớn, thị trường chính của công ty đều phát triển giữ vững được thị phần, tăng doanh số. Sản phẩm của Lidovit đã gắn liền cung ứng cho các khách hàng sản phẩm có uy tín
- Ngành chế biến gỗ xuất khẩu: (chiếm 37% doanh thu công ty), mặc dù ngành gỗ kinh doanh giảm nhưng doanh thu bán cho ngành này vẫn xấp xỉ bằng năm 2012 nhờ Cty khai thác thêm một số đơn hàng và khách hàng mới, các sản phẩm ốc vít cho đồ gỗ trong nhà...
- Ngành điện – điện tử: (chiếm 14% doanh thu công ty) do bất động sản giảm sút nên nhu cầu đồ điện giảm: doanh thu vẫn xấp xỉ bằng năm 2012.
- Ngành cơ khí lắp ráp (chiếm 20% doanh thu công ty), doanh thu tăng 10% so với năm 2012, Công ty đã khai thác thêm các khách hàng mới và đơn hàng để tăng doanh thu.
- Ngành xây dựng và ngành khác: (chiếm 22% doanh thu công ty) doanh thu vẫn xấp xỉ bằng năm 2012, mặc dù ngành xây dựng gặp nhiều khó khăn do bất động sản đóng băng nhưng công ty đã nỗ lực giữ vững và khai thác thêm khách hàng để giữ vững doanh thu ốc vis cho ngành này.
- Xuất khẩu: (chiếm 7% doanh thu công ty) doanh thu tăng 18% so với năm 2012.
- Cơ cấu sản phẩm chính bị ảnh hưởng do đầu tư công, bất động sản giảm làm cho nhu cầu ốc vis cung ứng cho các ngành này cũng giảm theo.

*** Về tài chính:**

- Căn cứ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh công ty trong đó vốn chủ sở hữu chiếm khoảng 30%, tỉ lệ vốn vay ngân hàng/tổng vốn hoạt động là 65%. Với vốn vay ngân hàng chiếm tỉ trọng cao trong tổng số vốn hoạt động của công ty cộng với lãi suất vay ngân hàng bình quân 9%/năm. Tuy lãi suất có giảm so với năm 2012 nhưng so với các nước cùng khu vực vẫn còn ở mức cao (Thái Lan, Singapore, Indonesia ở mức 3% - 4%) nên khó cạnh tranh đối với hàng xuất khẩu với các nước trong khu vực đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- Công ty đã thực hiện tăng cường các giải pháp về quản lý chi phí, quản lý công nợ, tồn kho trong sản xuất kinh doanh. Cụ thể:
 - + Thực hiện quy trình mua sắm chào giá cạnh tranh để giảm chi phí trong mua sắm vật tư, nguyên liệu.
 - + Áp dụng quy định và quản lý định mức công nợ tồn kho trong hệ thống cửa hàng, chi nhánh của công ty
 - + Cân đối hợp lý tỉ lệ cơ cấu vốn vay ngoại tệ và tiền đồng.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT



- Hàng năm nhu cầu hàng hóa các ngành đều tăng cao vào quý 4, tuy nhiên quý 4 năm nay sức tiêu thụ các ngành đều giảm, thị trường xuất khẩu giảm cuối năm đã chuyển sang đầu năm 2014 làm cho lượng hàng hóa tồn kho tăng cao dẫn đến chi phí tài chính tăng theo.
- Kết quả lợi nhuận trước thuế công ty đạt 7,556 tỷ đồng đạt 100,74% kế hoạch năm 2013 và giảm 16.08% lợi nhuận so với năm 2012 do công ty tăng thêm trích lập dự phòng phải thu thêm 1,5 tỷ đồng nhằm đảm bảo an toàn tài chính

** Về công tác hành chính và quản trị nguồn nhân lực:*

- Năm 2013, Công ty đã tập trung triển khai và thực hiện các Quy định về Tiêu chuẩn hóa bậc thợ, Tiêu chuẩn xét thi đua hàng tháng, tăng cường thực hiện Nội quy lao động, qua đó giúp người lao động nhận thấy rõ và nâng cao ý thức trách nhiệm đối với bản thân, công ty để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp tiết kiệm chi phí hành chính quản lý theo định mức, giao khoán quản lý sử dụng, trong năm 2013 công ty đã tiết kiệm rất nhiều chi phí về xăng dầu, chi phí điện thoại, quản lý thiết bị văn phòng, chi phí văn phòng phẩm, báo chí,...
- Công tác tuyển dụng lao động: công ty đã tuyển dụng được nhiều lao động CNKT giảm lao động phổ thông, một số người lao động đã từng làm việc cho LidoVit có tay nghề cao trở lại làm việc tại công ty.
- Tập trung cho công tác đào tạo nâng cao tay nghề của công nhân, thi nâng bậc lương, đào tạo các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như quản lý dòng chảy nguyên liệu, quản trị nhân sự, quản lý cấp trung,... và từng bước phát huy năng lực của CBCNV.
- Công ty cũng đã chăm lo rất đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động, thu nhập người lao động tăng từ 3% đến 5% so với năm 2012 (năm 2013 thu nhập bình quân 6.400.000 đồng ; năm 2012 thu nhập bình quân 6.100.000 đồng). Trong hoạt động sản xuất thực hiện định biên lao động gắn chặt với tiền lương và sản lượng, trong kinh doanh áp dụng các giải pháp giao kế hoạch doanh thu, lợi nhuận cho từng cửa hàng, chi nhánh.
- Lao động công ty tính cuối năm là 293 người, tỉ lệ công nhân có tay nghề cao từng bước nâng lên, số lao động có trình độ tăng cao so với năm 2012

** Về công tác đầu tư:*

- Do tình hình thị trường tiêu thụ giảm, Ban Điều hành tính toán điều chỉnh quy mô đầu tư và loại thiết bị cho phù hợp, năm 2013 công ty đã đầu tư 12 bộ máy tạo hình và cán ren sản xuất các sản phẩm nhỏ vào cuối Quý 4/2013, một số thiết bị phụ trợ phục vụ sản xuất và giảm tiêu hao điện năng
- Năm 2013, công ty tiếp tục đầu tư chủ yếu là cải tạo nhà xưởng tạo môi trường làm việc thông thoáng, sạch sẽ (xây mới phòng quản đốc, thay toàn bộ tôn nhà xưởng lô D4, cải tạo sửa chữa tại 230 Bạch Đằng,...). Trang bị, sắp xếp lại kho hàng và các thiết bị nâng hạ
- Để giảm gây ô nhiễm nguồn nước, giảm chi phí sử dụng hóa chất xử lý nước thải, kéo dài tuổi thọ thiết bị dây chuyền mạ, giảm chi phí sửa chữa thiết bị thay thế và sản xuất được nhiều loại sản phẩm chất lượng cao, công ty đã đầu tư chuyển đổi công nghệ Mạ

12
3
H
3H
3G
3Y
11



- Để quản lý và nâng cao hiệu quả làm việc, trong năm 2013 công ty đã đầu tư hệ thống phần mềm quản trị đến nay cơ bản đã hoàn tất, dự kiến trong quý 1/2014 sẽ đưa vào vận hành
- Đặc biệt, trong năm 2013 công ty đã lập kế hoạch và thực hiện đại tu một số máy móc đã cũ (đã khấu hao hết) để tận dụng và giảm chi phí

*** Đánh giá chung:**

Trong năm 2013 công ty đã gặp rất nhiều khó khăn nhưng nhờ sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành, sự phấn đấu của toàn thể CBCNV công ty LidoVit, đặc biệt là nhờ sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT mà Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, giữ vững được hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, so với yêu cầu về việc nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển bền vững toàn diện, công ty cần phải cố gắng nhiều hơn nữa đặc biệt là công tác quản trị doanh nghiệp, nguồn nhân lực, điều kiện môi trường, đầu tư cải tạo nhà xưởng, đầu tư máy móc thiết bị, xử lý hàng hóa vật tư chậm luân chuyển, thu hồi công nợ.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- ✓ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán
- ✓ Khả năng sinh lời trên vốn điều lệ: 1 (một) đồng vốn điều lệ sinh 0.1457 đồng lợi nhuận sau thuế.
- ✓ Khả năng sinh lời trên doanh thu thuần: 1 (một) đồng doanh thu sinh 0.0388 đồng lợi nhuận sau thuế
- ✓ Khả năng thanh toán nhanh: 0.45
- ✓ Tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2013: 203.472.001.371 đồng.
- ✓ Tổng số cổ phiếu: 4.701.937 cổ phần phổ thông.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2012	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỶ LỆ THỰC HIỆN	
						SO KH 2013	SO C/KỶ 2012
1	2	3	4	5	6	7 = 6/5	8 = 6/4
1	Sản lượng sản xuất						
	- Sản phẩm dở dang các loại	Tấn	4.555	4.265	4.137	97%	91%
		Triệu con	1.279	1.497	1.419	95%	111%
	- Bán thành phẩm các loại	Tấn	4.321	4.013	3.922	98%	91%
	- Thành phẩm các loại	Tấn	4.350	4.028	3.924	97%	90%
2	Doanh thu bán hàng	Trđ	183.150	185.000	177.268	95,82%	96,8%



	- Trong đó xuất khẩu	Trđ	12.462	12.300	9.713	79%	78%
	- Sản lượng tiêu thụ	Tấn	4.537	4.755	4.441	93,40%	97,88%
3	Tổng quỹ lương	Trđ	22.342	23.000	23.452	101,97%	104,97%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.004	7.500	7.556	100,74%	83,92%
5	Vốn điều lệ	Trđ	47.019	47.019	47.019	100 %	100%

3. Kế hoạch phát triển năm 2014

Năm 2014, dự báo vẫn còn tiếp tục khó khăn, các khoản chi phí về nguyên vật liệu, nhiên liệu, điện năng,... sẽ còn tăng và diễn biến phức tạp. Theo dự báo thị trường ốc vis sẽ còn gặp rất nhiều khó khăn, thị trường một số ngành tiếp tục thu hẹp do đó công ty LidoVit cần tập trung giữ vững thị trường, khách hàng truyền thống, phát triển mở rộng thị trường các sản phẩm Bulông, ốc vít, chú trọng các sản phẩm có chất lượng cao cho một số ngành mới.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 theo dự kiến tốc độ tăng trưởng từ 10% so với thực hiện 2013, cụ thể:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014	TỈ LỆ %
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản lượng sản xuất				
	- Sản phẩm dở dang các loại	Tấn	4.137	4.570	110%
		Triệu con	1.419	1.560	110%
	- Bán thành phẩm các loại	Tấn	3.922	4.320	110%
	- Thành phẩm các loại	Tấn	3.924	4.380	112%
2	Doanh thu bán hàng	Trđ	177.268	195.000	110%
	- Trong đó xuất khẩu	Trđ	9.713	12.000	123,5%
3	Tổng Quỹ lương	Trđ			
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	7.556	9.000	119,11%

• Các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 2014:

- Giải pháp để nâng cao sản lượng, tăng năng suất, tiết kiệm chi phí, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp môi trường cho sản xuất:
 - Trong quý 01/2014 tập trung đánh giá toàn bộ hoạt động sản xuất năm 2013 để thấy rõ những tồn tại hạn chế để có giải pháp khắc phục cho hoạt động sản xuất năm 2014.
 - Tính toán hợp lý tồn kho theo định mức về nguyên vật liệu, khuôn mẫu,...
 - Tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí máy móc thiết bị, nhà xưởng, kho,... để khai thác hiệu quả mặt bằng, đảm bảo điều kiện môi trường làm việc thông thoáng và ngăn nắp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động môi trường làm việc công nghiệp của xưởng sản xuất.
 - Nhập thêm một số thiết bị đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất của công ty, bố trí hợp lý trên cơ sở định biên lao động hợp lý, đồng bộ các



khâu thiết bị trong quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao sản lượng sản xuất.

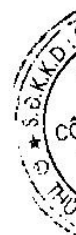
- Xây dựng và ban hành áp dụng một số định mức tiêu hao khuôn mẫu còn thiếu, tiêu hao dầu nhớt,... nhằm đánh giá triệt để công tác tiết kiệm chi phí trong sản xuất, tăng cường công tác kiểm tra thực hiện các quy trình sản xuất, quản lý chất lượng theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.
- Phân loại, sắp xếp và xử lý dứt điểm hàng hóa chậm luân chuyển, thiết bị máy móc hư hỏng,...
- Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng bảo trì máy móc thiết bị định kỳ hàng tháng, hàng quý tập trung vào các tháng, quý đầu năm.

2. Giải pháp về kinh doanh:

- Trong quý 01/2014 tập trung đánh giá toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2013 để thấy rõ những tồn tại hạn chế để có giải pháp tối ưu cho hoạt động kinh doanh năm 2014.
- Đẩy mạnh mở rộng thị trường xuất khẩu, mục tiêu năm 2014 đạt doanh thu xuất khẩu theo kế hoạch là 12 tỷ.
- Tập trung và có giải pháp kế hoạch cho các thị trường lớn như ngành gỗ, thiết bị điện, mở rộng thêm mặt hàng xuất khẩu và lắp ráp cơ khí.
- Tổ chức thăm hỏi khách hàng, mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu, tăng cường công tác PR, tổ chức mở rộng hệ thống chi nhánh, cửa hàng.
- Thực hiện xử lý hàng chậm luân chuyển, công nợ chậm trên 3 tháng tại Công ty và chi nhánh, cửa hàng nhằm giảm áp lực về lãi vay.
- Tăng cường công tác quản lý, quản trị kinh doanh trong việc kiểm soát chặt chẽ chi phí tồn kho, chi phí công nợ, ban hành chính sách bán hàng linh hoạt, xử lý dứt điểm các hàng hóa, công nợ chậm luân chuyển.
- Kiểm soát và đề ra các giải pháp về tiết kiệm chi phí nhiên liệu cho vận chuyển, chi phí vận chuyển hàng ra miền Bắc, miền Trung, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí trong kinh doanh.
- Tận dụng mặt bằng nhà xưởng tại 230 Bạch Đằng mở Trung tâm gia công và kinh doanh phục vụ hàng xuất khẩu

3. Giải pháp về tài chính:

- Tập trung công tác thu hồi công nợ vào Quý I/2014 để giảm áp lực về chi phí lãi vay.
- Xem xét thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ, sử dụng cho công tác đầu tư và bổ sung vốn lưu động.
- Tập trung công tác xây dựng, ban hành và kiểm soát kế hoạch ngân sách, kế hoạch chi phí, tăng cường quản lý, kiểm soát hàng hóa vật tư tồn kho, công nợ thực hiện quản lý chi phí theo định mức.
- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chi phí tiêu hao nguyên vật, khuôn mẫu, tiết kiệm điện năng,... trong quá trình sản xuất, kinh doanh, tăng cường kiểm soát nội bộ quản lý sử dụng vốn có hiệu quả.
- Khai thác các nguồn vốn ưu đãi trên thị trường với lãi suất thấp nhằm hạ chi phí sử dụng vốn vay,...



**4. Giải pháp về đầu tư:**

- Do nhu cầu thị trường năm 2014 thay đổi nên Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư các thiết bị máy lớn, sản phẩm chất lượng cao (máy tạo hình nhiều vị trí), dự án đầu tư mở rộng sản xuất và đổi mới thiết bị thông qua HĐQT.
- Tiếp tục đầu tư các máy móc thiết bị sản xuất các sản phẩm nhỏ
- Đầu tư thêm các thiết bị sản xuất ốc vít, bas theo hướng đồng bộ và chuyên môn hóa sản phẩm nhằm tăng năng suất lao động, tăng sản lượng đáp ứng nhu cầu và tiến độ giao hàng cho khách hàng.
- Đầu tư các thiết bị phụ trợ cho sản xuất: cầu trục, các thiết bị sản xuất khuôn mẫu tại công ty,... và cải tạo nhà xưởng

5. Giải pháp về tăng cường công tác hành chính-quản trị nhân lực:

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các Quy chế quản lý về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài, khuyến khích làm việc,... đánh giá việc thực hiện Quy chế điều hành, Bản Quy định chức năng của từng Bộ phận, Xưởng sản xuất để điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp với sự phát triển của Công ty.
- Tập trung đánh giá và hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty, thực hiện công tác giao quyền, ủy quyền. Tập trung xây dựng các chính sách quản trị nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác tuyển dụng lao động có tay nghề cao, có trình độ quản lý, tăng cường công tác đào tạo nội bộ, đào tạo văn hóa doanh nghiệp, đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân, đào tạo các lớp kỹ năng quản trị sản xuất cho CBCNV tại bộ phận quản lý điều hành sản xuất, kỹ năng bán hàng, chăm sóc và đàm phán khách hàng cho CBCNV Khối kinh doanh,...
- Thực hiện rà soát đánh giá toàn bộ lao động của Công ty trên cơ sở sắp xếp lao động phù hợp năng lực trình độ gắn chặt với tiền lương hiệu quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh tạo động lực cho người lao động tích cực làm việc nhằm nâng cao thu nhập. Thực hiện tốt các chính sách chế độ cho người lao động,...
- Tiếp tục rà soát các định mức hành chính đã ban hành, xây dựng và ban hành các định mức mới về tiết kiệm chi phí hành chính tại các Bộ phận, Xưởng sản xuất nhằm tập trung thực hiện triệt để chủ trương tiết kiệm là hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.

30
C
C
NG
TH
LI**IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP.HCM và đã được đăng tải trên Website Công ty tại địa chỉ: www.lidovit.com.vn

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
(AISC Co.)

**Phạm vi kiểm toán**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Thương mại Lidovit tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**1. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

Theo sơ đồ tại Phụ lục 1

2. Ban điều hành:

Thành phần Hội đồng quản trị Công ty năm 2013

- Chủ tịch Hội Đồng Quản trị

Họ và tên : Nguyễn Dương Hiệu

Giới tính : Nam

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100



Năm sinh : 1958

Trình độ chuyên môn : Đại học

- Ủy viên Hội Đồng Quản trị

Họ và tên : Yen Chung Jen

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1954

- Ủy viên Hội Đồng Quản trị

Họ và tên : Lưu Bảo Hương

Giới tính : Nữ

Năm sinh : 1979

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ

- Ủy viên Hội Đồng Quản trị

Họ và tên : Trịnh Công Luận

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1962

Trình độ chuyên môn : Đại học

- Ủy viên Hội Đồng Quản trị

Họ và tên : Võ Trường Thành

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1958

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ

Ban Kiểm soát:

Thành phần Ban kiểm soát Công ty năm 2013

- Trưởng Ban Kiểm Soát

Họ và tên : Trần Minh Tâm

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1969

Trình độ chuyên môn : Đại học

- Kiểm soát viên

Họ và tên : Huỳnh Hữu Nhân

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1973



Trình độ chuyên môn : Đại học

- Kiểm soát viên

Họ và tên : Huỳnh Quang Thanh

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1959

Trình độ chuyên môn : Đại học

Ban Giám đốc

Thành phần Ban Giám đốc Công ty năm 2013

- * Ông Nguyễn Dương Hiệu Tổng Giám Đốc
- * Ông Trịnh Công Luận Phó Tổng Giám Đốc
- * Ông Đặng Minh Đức Giám đốc Tài Chính kiêm Kế toán trưởng

3. Cơ cấu lao động

Tính đến hết ngày 31/12/2013, Công ty Cổ Phần Công Nghiệp và Thương Mại Lido Việt có 293 cán bộ công nhân viên, gồm 240 nam (82%) và 53 nữ (18%).

Tình hình nhân sự của Công ty Cổ Phần Công Nghiệp và Thương Mại Lido Việt phân theo trình độ như sau:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Dại học	48	16.38
Cao Đẳng	33	11.26
Trung cấp	35	11.94
Công nhân kỹ thuật	77	26.28
PTTH	42	14.33
PTCS	58	19.81
Cộng	293	100

4. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc theo hai bộ phận, bộ phận gián tiếp bao gồm khối văn phòng và cửa hàng làm việc 46 h/tuần, bộ phận trực tiếp sản xuất làm việc theo ca 8h/ngày phù hợp với Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty cam kết tạo việc làm cho người lao động thông qua việc định hướng phát triển, mở rộng thị phần của Công ty.



Nghỉ phép, lễ, tết: Nhân viên được nghỉ lễ và Tết 9 ngày theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương. Những nhân viên làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm.

Điều kiện làm việc: Xưởng và văn phòng làm việc được Công ty đầu tư các trang máy móc thiết bị hiện đại, đầy đủ các thiết bị an toàn lao động. Công ty cam kết xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc thân thiện để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình.

Đảm bảo việc làm cho người lao động: Công ty không ngừng tìm kiếm khách hàng tiềm năng, các đối tác mới trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường kinh doanh.

Chế độ lương: Công ty thực hiện việc chi trả lương cho công nhân viên dựa vào tính chất công việc của công nhân viên, năng lực, chức vụ, thang bảng lương và điều kiện sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận của Công ty.

Chế độ thưởng: Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng thiết thực, phúc lợi đảm bảo đầy đủ. Chính sách khen thưởng hàng quý, đột xuất cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh.

Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho tất cả CBCNV. Ngoài ra còn mua bảo hiểm tai nạn cho toàn thể CBCNV của Công ty. Mỗi năm, Công ty kết hợp với Công đoàn tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát trong nước ít nhất 1 lần và tổ chức các chuyến du lịch dành cho nhân viên được bình chọn xuất sắc trong năm

Chính sách tạo nguồn nhân lực: Giúp công ty luôn thu hút và giữ được các nhân sự

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân sự có năng lực vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng yêu cầu cơ bản như: trình độ chuyên môn, tốt nghiệp đúng chuyên ngành, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi, có ý thức sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khắt khe, với các tiêu chuẩn kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, quản lý và trình độ ngoại ngữ, tin học
- Đào tạo: Công ty luôn coi trọng con người là tài sản quý giá của doanh nghiệp và để phát huy hiệu quả nguồn vốn quý này, Công ty kết hợp chặt chẽ đến vấn



đề đào tạo, phát triển nhân viên, luôn tạo điều kiện nhân viên tham gia các khóa huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học tập những kỹ năng mới cần thiết cho nhân viên để phát triển năng lực công tác nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của Công ty. Công ty đài thọ 100% chi phí học tập cũng như chế độ lương trong thời gian học tập.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Kiểm soát viên:

Nguồn số liệu tính đến 31/12/2013

a) Hội đồng quản trị:

Cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tên thành viên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần sở hữu	Thành viên độc lập
Nguyễn Dương Hiệu	Chủ tịch HĐQT	419.805	8,93%	
Yen Chung Jen (Đại diện công ty TNHH Thread VN)	Ủy viên HĐQT	483.577	10,28%	x
Lưu Bảo Hương	Ủy viên HĐQT	0	0%	x
Trịnh Công Luận	Ủy viên HĐQT	16.309	0,35%	
Võ Trường Thành (Đại diện công ty CP Kỹ nghệ gỗ Trường Thành)	Ủy viên HĐQT	15.000	0,32%	x

Hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị có tối thiểu 3 thành viên và tối đa là 11 thành viên. Năm 2013, Hội đồng quản trị có 5 thành viên.

ÔNG
Ô P
NG
SÔNG
ĐỒ



- Hội đồng quản trị có thể họp thường kỳ hoặc bất thường tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác, cuộc họp thường kỳ được tổ chức mỗi quý một lần.
- Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có 1 phiếu biểu quyết

b) Ban kiểm soát:

Cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Tên thành viên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
Trần Minh Tâm	Trưởng Ban Kiểm Soát	25.000	0,53%
Huỳnh Hữu Nhân	Kiểm soát viên	18.000	0,38%
Huỳnh Quang Thanh	Kiểm soát viên	159.717	3.40%

Hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

- Ban kiểm soát của Công ty có từ 3 đến 5 thành viên. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Năm 2013, Ban Kiểm soát có 3 thành viên.
- Thành viên Ban kiểm soát phải từ 21 tuổi trở lên, không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và cán bộ quản lý khác.
- Thành viên Ban kiểm soát phải trung thành với lợi ích của Công ty và Cổ đông Công ty, không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của cổ tức, cá nhân khác.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông**Cổ đông trong nước**

- Cơ cấu cổ đông trong nước: 88,87 %
- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (số lượng cổ phần sở hữu $\geq 5\%$)

1396
CÔNG TY
KIỂM SOÁT
HỘI QUẢN
TRỊ
CỔ ĐÔNG



STT	Họ tên	Cổ phần sở hữu	Ghi chú
1	Tổng Công Ty Bến Thành	1.401.053	29.80%
2	Công ty TNHH Thread VN)	483.577	10.28%
3	Nguyễn Dương Hiệu	419.805	8.93%
4	Nguyễn Trần Huy	350.082	7,45%

Cổ đông nước ngoài

- Cơ cấu cổ đông nước ngoài: 11.13 %

Tên cổ đông	Địa chỉ thường trú, trụ sở chính	Nghề nghiệp/ Ngành nghề hoạt động	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
Công Ty TNHH Công Nghiệp Thread VN	Ấp Tân Mỹ, xã Thái Hòa, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Sản xuất ốc vít	483.577	10.28%
Unistrong Industrial Co., Ltd	No 591-1, Chung Min Rd, Tainan, Taiwan R.O.C	Thương mại	29.706	0.63%
Christophe Xie Chun	85/22 Trần Đình Xu, P.14, Q.1, Tp HCM		5.000	0.11%
Nguyen Riggs Ly	85/22 Trần Đình Xu, Q.1, Tp HCM		5.000	0.11%

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2014

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN DƯƠNG HIỆU